

THÔNG TƯ

**Hướng dẫn quản lý và sử dụng tiền ký quỹ cải tạo,
phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản
tại Quỹ Bảo vệ môi trường**

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23 tháng 06 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 215/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tài chính các ngân hàng và tổ chức tài chính;

Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn quản lý và sử dụng tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản tại Quỹ Bảo vệ môi trường.

**CHƯƠNG I
QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Thông tư này hướng dẫn về quản lý và sử dụng tiền ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản tại Quỹ Bảo vệ môi trường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Quỹ Bảo vệ môi trường địa phương do Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố thuộc Trung ương thành lập và Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam (trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường) do Thủ tướng Chính phủ thành lập (sau đây gọi tắt là Quỹ Bảo vệ môi trường).

2. Các tổ chức, cá nhân thực hiện việc ký quỹ cải tạo phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản tại các Quỹ Bảo vệ môi trường.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Bên ký quỹ: Tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản phải thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản tại các Quỹ Bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật và Thông tư này.

2. Bên nhận ký quỹ: Quỹ Bảo vệ môi trường được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật và Thông tư này.

3. Tiền ký quỹ: Là khoản tiền bên ký quỹ gửi vào bên nhận ký quỹ để đảm bảo trách nhiệm thực hiện các hạng mục công trình cải tạo, phục hồi môi trường đối với hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của pháp luật và Thông tư này.

Điều 4. Đồng tiền ký quỹ, mức ký quỹ, phương thức ký quỹ, thời điểm ký quỹ, hồ sơ, trình tự thủ tục ký quỹ

Đồng tiền ký quỹ, mức ký quỹ, phương thức ký quỹ, thời điểm ký quỹ, hồ sơ, trình tự thủ tục ký quỹ thực hiện theo quy định tại Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường và Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản và các văn bản quy phạm pháp luật thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung (nếu có).

CHƯƠNG II

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TIỀN KÝ QUỸ TẠI QUỸ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

Điều 5. Nguyên tắc quản lý và sử dụng tiền ký quỹ

1. Tiền ký quỹ phải được quản lý và sử dụng trên nguyên tắc bảo toàn vốn gốc, trả tiền lãi ký quỹ theo đúng quy định và tự cân đối bù đắp chi phí quản lý cho hoạt động nhận ký quỹ của bên nhận ký quỹ.

2. Việc quản lý và sử dụng tiền ký quỹ phải được thực hiện công khai, minh bạch, tuân thủ quy định tại Thông tư này và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan.

Điều 6. Quản lý tiền ký quỹ

1. Bên nhận ký quỹ phải mở tài khoản riêng theo dõi tiền ký quỹ.

2. Tiền ký quỹ được bên nhận ký quỹ gửi tại các ngân hàng thương mại có chất lượng hoạt động tốt theo xếp loại tín nhiệm của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, theo nguyên tắc phải đảm bảo bảo toàn vốn gốc, bù đắp chi phí trả lãi cho bên ký quỹ và chi phí quản lý đối với hoạt động nhận ký quỹ.

3. Lãi suất và kỳ hạn gửi tiền tại ngân hàng thương mại do bên nhận ký quỹ thỏa thuận với ngân hàng thương mại theo quy định của pháp luật.

4. Lãi suất ký quỹ:

a) Mức lãi suất ký quỹ được điều chỉnh theo lãi suất cho vay của bên nhận ký quỹ và áp dụng cho toàn bộ số dư tiền ký quỹ;

b) Trường hợp bên nhận ký quỹ không thực hiện hoạt động cho vay thì lãi suất ký quỹ được xác định theo lãi suất cho vay của Quỹ Bảo vệ môi trường Việt Nam tại thời điểm nhận ký quỹ;

c) Trường hợp bên nhận ký quỹ áp dụng nhiều mức lãi suất cho vay cho nhiều đối tượng khác nhau, lãi tiền gửi ký quỹ bên nhận ký quỹ phải trả cho bên ký quỹ được tính bằng mức lãi suất cho vay bình quân số học của các mức lãi suất cho vay đó;

d) Bên ký quỹ chỉ được rút tiền lãi một lần sau khi có giấy xác nhận hoàn thành toàn bộ nội dung phương án cải tạo, phục hồi môi trường hoặc phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung theo quy định tại khoản 4 Điều 8 Nghị định 19/2015/NĐ-CP và các văn bản quy phạm pháp luật thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung (nếu có).

5. Thực hiện nghĩa vụ nộp thuế: bên nhận ký quỹ có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ nộp thuế theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 7. Sử dụng tiền ký quỹ

1. Bên nhận ký quỹ không được sử dụng tiền ký quỹ để cho vay và thực hiện các mục đích khác ngoài quy định tại Thông tư này.

2. Sử dụng tiền lãi từ gửi tiền ký quỹ:

a) Toàn bộ tiền lãi gửi ngân hàng từ gửi tiền ký quỹ được hạch toán vào doanh thu hoạt động nghiệp vụ của bên nhận ký quỹ;

b) Toàn bộ tiền lãi ký quỹ phải trả cho bên ký quỹ được hạch toán vào chi phí hoạt động nghiệp vụ của bên nhận ký quỹ.

3. Hoàn trả tiền ký quỹ:

a) Việc hoàn trả tiền ký quỹ được thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 8 Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của luật Bảo vệ môi trường và Điều 15 Thông tư số 38/2015/TT-BTNMT ngày 30/6/2015 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về cải tạo, phục hồi môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản và các văn bản quy phạm pháp luật thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung (nếu có);